

Ngày 29 tháng 03 năm 2021

Kính gửi:

- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Tập đoàn Vingroup – Công ty CP gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **Tập đoàn Vingroup – Công ty CP**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Số điện thoại: (+84 4) 3974 9999

- Số fax giao dịch: (+84 4) 3974 8888

- Địa chỉ thư điện tử: info@vingroup.net

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề...

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Năm 2020 (từ và bao gồm ngày 01/01/2020 đến và bao gồm ngày 31/12/2020)

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
- Vốn chủ sở hữu (Triệu đồng)	120.588.589	135.852.714
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	2,35	2,11
- Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	0,36	0,36



- Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng)	7.716.613	4.545.572
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	6,40%	3,35%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành	NA	NA

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Việt Quang

Tài liệu kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có)/Báo cáo tài chính năm chưa kiểm toán và chưa được soát xét đã được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên/ Chủ tịch công ty xác nhận số liệu.

